TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **54**/2020/QĐST- HNGĐ	*Long Biên, ngày 24 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN – TP. HÀ NỘI

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 59/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Xuân Q ,** sinh năm 1974

HKTT và chỗ ở: Số B N, tổ C phường G, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

Bị đơn: Chị **Chu Thị Tân H ,** sinh năm 1978

HKTT: Số B N, tổ C phường G, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

Chỗ ở: Số 203B cụm 13 phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Xuân Q và chị Chu Thị Tân H .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Xuân Q và chị Chu Thị Tân H xác nhận có 01 con chung: Nguyễn Thị L, sinh ngày 30/3/1998. Hiện cháu L đã trưởng thành trên 18 tuổi và đang ở cùng với anh Q . Ly hôn, cháu L tiếp tục ở với ai là do cháu tự quyết định vì cháu cũng đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: Anh, chị xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Anh, chị xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), anh Q xin tự nguyện chịu cả, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh Q đã nộp theo Biên lai thu số AA/2018/0015956 ngày 10/02/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên. Hoàn trả lại anh Q 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Gia Lâm,
Huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Nam